

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ĐV SỐNG TRONG RỪNG”

Thời gian thực hiện: Từ ngày 09/12 - 13/12/2024

Người thực hiện: Nguyễn Thị Thủy

Thứ hai, ngày 09/12/2024

Tên hoạt động: Nhận biết, gọi tên hình vuông hình chữ nhật

LVPT: Phát triển nhận thức

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên hình vuông, hình chữ nhật, nhận dạng hình vuông, hình chữ nhật trong thực tế.
- Rèn trẻ khả năng chú ý, quan sát, so sánh, ghi nhớ có chủ định và tư duy cho trẻ
- Trẻ tích cực tham gia mọi hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài “Cá vàng bơi”
- 1 hình tam giác, 1 hình tròn có kích thước to hơn của trẻ, hình đủ cho trẻ sử dụng
- 2 ngôi nhà: gắn hình vuông, hình chữ nhật. Tranh

III. Tổ chức

***Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát bài “Cá vàng bơi”
- Trong bài hát nói điều gì?
- Chúng mình rất giỏi và cô sẽ tặng cho chúng mình 1 món quà. (Mời 1 trẻ lên mở quà)
- Cô tặng các con món quà gì?
- Các con quan sát xem đồ chơi này hình gì?
- Cô khen ngợi trẻ, tặng trẻ rổ đồ dùng

***Hoạt động 2: Nhận biết gọi tên hình vuông, hình chữ nhật**

- Hỏi trẻ trong rổ có gì?

*** Nhận biết hình vuông**

- Cô cầm hình vuông và hỏi trẻ: Đây là hình gì? (Hỏi nhiều trẻ)
- Hình vuông có màu gì?
- Cô thống nhất lại: Hình vuông màu đỏ (Cho trẻ nhiều các nhân trẻ nói)
- Cho trẻ nhận hình giống với hình của cô.

- Các con đang cầm hình gì? (Cô hỏi cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ)
- Hình vuông các con cầm là màu gì?
- Theo con hình vuông có lăn được không?(Cô cho trẻ lăn hình và nhận xét)
- Hình vuông có mấy cạnh, mấy góc? Cho trẻ sờ và đếm số cạnh của hình tam giác
- Cô kq: Đây là hình vuông, hình có màu đỏ, hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau và 4 góc. Hình tam giác không lăn được.
- Cô cho cả lớp đọc lại hình vuông 1 lần
- * **Nhận biết hình chữ nhật**
- Hỏi trẻ đã bạn nào biết hình chữ nhật?
- Cô cầm hình chữ nhật và nói đây là hình chữ nhật.
- Hình chữ nhật cô đang cầm có màu gì?
- Cho trẻ nhận hình chữ nhật và hỏi trẻ: Các con đang cầm hình gì? (Cô hỏi cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ)
- Cho trẻ sờ cạnh hình chữ nhật. Theo con hình tròn có lăn được không? (Cho trẻ lăn hình và nhận xét)
- Hình chữ nhật có mấy cạnh mấy góc? Cho trẻ sờ và đếm số cạnh của hình tam giác.
- Cô kq: Đây là chữ nhật có màu vàng, hình chữ nhật có 2 cạnh dài bằng nhau 2 cạnh ngắn bằng nhau, có 4 góc và không lăn được.
- Cô cho cả lớp đọc lại hình chữ nhật 1 lần
- * **So sánh hình vuông và hình chữ nhật**
- Hỏi trẻ vừa học hình gì?
- Cô cho trẻ quan sát hai hình và hỏi trẻ:
- + Hình vuông và hình chữ nhật có gì giống và khác nhau?
- Cô kq: Hình vuông và hình chữ nhật giống nhau đều có 4 cạnh, 4 góc và không lăn được. Hình vuông và hình chữ nhật có điểm khác nhau: Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau, còn hình chữ nhật có 2 cạnh dài bằng nhau và 2 cạnh ngắn bằng nhau.
- TC: Nhận hình theo yêu cầu
- + Cô nói tên hình trẻ nhận hình giơ lên
- + Cô nói đặc điểm của hình, trẻ tìm và nói tên hình đó
- Cô cho trẻ tìm đồ dùng, đồ chơi xung quanh lớp có dạng hình vuông và hình chữ nhật.
- Hoạt động 3: Ôn luyện, củng cố**
- * **Trò chơi 1 : Ai nhanh nhất**
- Hỏi trẻ thích chơi trò chơi gì?

- Cô thống nhất chơi trò chơi “Ai nhanh nhất”
- Cách chơi: Trẻ 1 hình mà trẻ thích, cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “Nhà của tôi”, khi có hiệu lệnh “tìm nhà” thì trẻ sẽ chạy nhanh về nhà có gắn hình giống với hình mà trẻ cầm trên tay.
- Luật chơi: Ai không tìm đúng nhà phải nhảy lò cò.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cho trẻ đổi hình cho nhau sau mỗi lần chơi. (Bao quát trẻ chơi)

*** Trò chơi 2: Tô màu cho đúng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cách chơi: Trẻ chia về 2 nhóm. Cô đã chuẩn bị những bức tranh có hình vuông và hình chữ nhật . Trẻ sẽ chọn màu đỏ tô màu hình vuông, tô màu vàng vào hình chữ nhật. Thời gian trong một bản nhạc đội nào tô đúng và nhanh hơn sẽ chiến thắng
- Cô cho trẻ về 2 nhóm và tô màu hình theo yêu cầu.
- Cô kiểm tra kết quả, động viên khen ngợi trẻ
- Kết thúc: Cho trẻ đi ra ngoài

IV. Đánh giá trẻ hằng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 10 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Đồng dao “Con vỏi con vỏi”

LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, đọc ngắt nghỉ đúng nhịp điệu bài đồng dao (nhịp 2/2), thuộc bài đồng dao.
- Rèn kỹ năng đọc to, phát triển ngôn ngữ cho trẻ, sử dụng nhịp nhàng khi đọc kết hợp với một số dụng cụ.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài đồng dao.
- Đồ dùng, dụng cụ: phách tre,.....nhạc bài hát “Chú voi con”

III. Tổ chức

*** HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ lại gần cô và hát bài: Khúc hát rừng xanh
- Bài hát nói về điều gì?
- Trong khu rừng có những gì?

*** HĐ 2: Dạy trẻ đọc đồng dao “Con vỏi con vỏi”**

- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài đồng dao
 - Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
 - Giảng nội dung kết hợp giảng từ khó trong bài đồng dao: bài đồng dao có giai điệu vui tươi, nhí nhảnh, cách ngắt nhịp 2/2, thể hiện trong từng câu từ, qua đó nói lên được đặc điểm hình dáng của con voi.
 - Cho trẻ làm động tác con voi
 - Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.
 - Cô cho trẻ đọc bài đồng dao 2-3 lần cùng cô (Kết hợp cử chỉ điệu bộ)
- (Cô bao quát, nhận xét cách đọc của trẻ)
- Giới thiệu dụng cụ kết hợp với bài đồng dao
 - Cho trẻ luân phiên tổ, nhóm, cá nhân đọc kết hợp dụng cụ dưới nhiều hình thức khác nhau (cho trẻ dưới nhận xét bạn đọc),

(Cô bao quát, sửa sai cho trẻ).

- Cho cả lớp đọc lại bài thơ kết hợp đi vòng trong xung quanh lớp và vỗ tay

+ **Đàm thoại:**

- Bài thơ nói về con gì?

- Con voi có cái gì đi trước?

- Hai chân trước làm sao?

- Hai chân sau như thế nào?

- Còn cái gì đi sau rốt?

=> Giáo dục: Bài đồng dao tuy giản dị, mộc mạc, nhưng lại miêu tả con voi rất gần gũi đáng yêu đầy các con ạ, chúng ta phải biết yêu quý và bảo vệ con voi các loài động vật nhé

* **HĐ 3: Kết thúc**

- Cô cho trẻ vận động theo bài hát: Chú voi con.

- Cho trẻ đi ra ngoài chơi và kết thúc giờ học.

IV. Đánh giá trẻ hằng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 11 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: VĐMMH: Đố bạn

LVPT: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết vận động múa nhịp nhàng kết hợp với lời bài hát “Đố bạn”. Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn kĩ năng vận động múa cho trẻ, phối hợp chân tay nhịp nhàng. Rèn khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào các hoạt động âm nhạc.

II. Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát “Đố bạn”, “ Chú voi con”, “ Con chim non”, “Chú mèo con”,.....

III. Tổ chức:

HĐ1: Trò chơi âm nhạc “Nghe nhạc đoán tên bài hát”

- Cô giới thiệu trò chơi “Nghe nhạc đoán tên bài hát”
- Cách chơi: Cô chuẩn bị các đoạn nhạc, nhiệm vụ của các con là đoán xem đoạn nhạc đó là của bài hát nào.
- Luật chơi: Đội nào có tín hiệu trả lời trước đội đó được quyền trả lời.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi (kiểm tra kết quả, động viên khen ngợi trẻ)
- Lần cuối là bài “Đố bạn”

HĐ2: Dạy kĩ năng vận động múa bài: “Đố bạn”

- Cho trẻ hát lại bài hát “Đố bạn”
- Bài hát “Đố bạn” do ai sáng tác?
- Cô cho cả lớp hát 1-2 lần (có nhạc)
- Cho trẻ lựa chọn vận động phù hợp với lời bài hát
- Cô thống nhất vận động múa
- Cô múa lần 1 cho trẻ xem (Có nhạc)
- Cô múa lần 2 kết hợp phân tích động tác:
 - + “Trèo cây nhanh thoăn thoắt đố bạn biết con gì” – Cô giơ hai tay về phía trước làm động tác trèo cây.
 - + “ Đầu đội hai cái lá đó là chú hươu sao” – Cô giơ hai tay lên đầu làm tai của con hươu, kết hợp người cô lắc lư theo nhạc
 - + “ Hai tai to phành phạch đó là chú voi con” – Cô đưa hai tay lên cầm vào hai tai, kết hợp người cô lắc lư theo nhạc.
 - + “Trông xem kìa, trông xem kìa ai đi như thế kia” – Cô đưa tay trái về phía bên trái, chân trái nhún kí rồi đổi bên
 - + “ Phục phịch, phục phịch đó là bác gấu đen”

- Cô hai tay nắm hờ, đưa sang hai bên chân dậm theo nhạc.
- Trẻ thực hiện
- Cô cho cả lớp múa 2- 3 lần cùng cô (không nhạc).
- Cả lớp múa 1-2 lần (có nhạc).
- Cho tổ, nhóm, cá nhân vận động. (Cô cho trẻ nhận xét bạn vận động)
(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cô cho trẻ vận động lại một lần.

HD3: Nghe hát “Chú voi con” .

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1: Kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về một chú voi con ở Bản Đôn vẫn còn nhỏ và ham chơi, chú voi con cần lớn nhanh để đi giúp đỡ mọi người ở bản.
- Lần 2: Cô mời trẻ hát cùng.

IV. Đánh giá trẻ hằng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động: Đập bắt bóng

LVPT: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết đập và bắt bóng theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đập bắt bóng bằng 2 tay đúng kỹ thuật, rèn sự phối hợp tay, mắt, khả năng định hướng. Phát triển cơ tay cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Bóng nhỏ đủ cho trẻ, bao bố. Nhạc bài hát “Đố bạn”

III. Tổ chức

***HD 1: Khởi động**

- Cô và trẻ cùng nhau trò chuyện về chủ đề
- + Các con hãy kể các con vật sống trong rừng mà các con biết?
- Cho trẻ làm động tác và tiếng kêu một số con vật sống trong rừng
- Cô dẫn dắt giới thiệu cho trẻ đi các kiểu đi khác nhau: Đi kiễng gót, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô. Sau đó về đội hình vòng tròn.

HD 2: Trọng động

* **BTPTC:** Tập kết hợp cùng nhịp đếm mỗi động tác 4lx4N

- Tay: Co và duỗi 2 tay
- Bụng: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối
- Chân: Đứng kiễng chân
- Bật: Bật sang trái, bật lại chỗ cũ
- ĐTNTM: Tay, tập thêm 2lx4N

+ VĐCB: Đập và bắt bóng

- Cô giới thiệu những quả bóng, cho trẻ nêu ý tưởng với đồ dùng.
- Cô thống nhất vận động “Đập và bắt bóng”
- Cô gọi 1 trẻ lên tập mẫu, cho trẻ nhận xét bạn tập
- Cô tập mẫu lần 1(không phân tích)

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích: TTCB cô đứng thẳng 2 chân rộng bằng vai hai tay cầm bóng. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô, cô đập bóng xuống sàn cho bóng nảy rồi bắt lấy bóng bằng tay.
- Trẻ thực hiện: + Lần 1: Lần lượt từng trẻ thực hiện 3- 4 lần (Cô sửa sai cho trẻ)
+ Lần 2: Trẻ thực hiện dưới hình thức thi đua (Cô chú ý động viên trẻ kịp thời)
- Hỏi tên bài vận động.
- * **TCVD: Nhảy bao bố**
- Cô đưa những chiếc bao bố và hỏi trẻ có thể chơi trò chơi gì với những chiếc bao này?
- Cô giới thiệu trò chơi “Nhảy bao bố”. Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau, các bạn trong đội lần lượt lên đứng trong bao bố nhảy từ vạch chuẩn đến đích.
- Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc đội nào có nhiều bạn đến đích hơn đội đó thắng cuộc.
- Trẻ chơi 2-3 lần, cô cổ vũ động viên trẻ.
- Cô nhận xét

HD 3: Hồi tĩnh

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 phút..

IV. Đánh giá trẻ hằng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 13/12/2024

Tên hoạt động: Truyện "Thức dậy đi nào"

LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện.
- Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe, phát triển ngôn ngữ, trả lời các câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương người thân trong gia đình, nghe lời người lớn. Tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung câu truyện.
- Hình ảnh truyện trên vi tính.
- Nhạc bài hát “Kìa con bướm vàng, chú thỏ con”

III. Tổ chức

***HD1: Trò chuyện cùng bé**

- Cô và trẻ hát “Chú voi con”
- + Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát nói về con vật gì?
- => Cô dẫn dắt trẻ đến truyện.

***HD2: Cô kể truyện bé nghe.**

- Cô giới thiệu tên truyện.
- Cô kể diễn cảm lần 1(Kết hợp cử chỉ điệu bộ, nét mặt)
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện “ Thức dậy đi nào” nói về những người bạn đáng yêu cùng sống trong một khu rừng, đó là Bọ Dừa, Thỏ, Chim và Bướm. Sau một giấc ngủ đông dài, Bọ Dừa thức dậy và bay đi tìm các bạn. Mỗi bạn đều có ngôi nhà riêng cho mình nhưng lại chơi với nhau rất đoàn kết và vui vẻ. Từ “ đông dài” nghĩa là mùa đông lạnh giá.
- Trò chơi chuyên tiếp: Trò chơi bướm lượn
- Cô kể lần 2: Kết hợp tranh minh họa.

***Đàm thoại**

- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
- + Các bạn Bọ dùa, Thỏ, Chim, Bướm sống ở đâu?

- + Bạn Bọ Dừa gọi bạn Thỏ như thế nào?
- + Trong câu chuyện con thích bạn nào nhất? Vì sao?
- + Cô GD trẻ: Các bạn trong câu chuyện đều đáng yêu.
- Giáo dục trẻ: Chăm ngoan, vâng lời và yêu thương ba mẹ. Biết nhận lỗi khi mình làm sai.
- TC chuyển tiếp: Thỏ nhảy về nhà
- * **HĐ3: Cho trẻ xem câu chuyện**
- Cho trẻ xem câu chuyện trên vi tính.
- Cho trẻ đi ra ngoài sân chơi

IV. Đánh giá trẻ hằng ngày:

- 1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

- 2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

- 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

Người duyệt
PHT

Người soạn
GV

